

SỞ TƯ PHÁP PHÚ YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRUNG TÂM DỊCH VỤ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Số: 391/TB-TTĐGTS

Phú Yên, ngày 20 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO NIÊM YẾT VIỆC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ Điều 35, Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

Căn cứ Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án Đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa (Kèm theo Phương án đấu giá).

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên, thông báo niêm yết việc đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản

TRUNG TÂM DỊCH VỤ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN TỈNH PHÚ YÊN

Địa chỉ: Số 68 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT TỈNH PHÚ YÊN

Địa chỉ: Số 73 Phạm Ngọc Thạch, phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên.

3. Danh mục tài sản đấu giá: Quyền sử dụng đất Khu đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương, thành phố Tuy Hòa.

- Vị trí, địa điểm: Lô đất đấu giá tọa lạc tại Phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Vị trí ranh giới cụ thể được xác định theo Mảnh đo đạc chính lý bản đồ địa chính do Công ty TNHH Tứ Thiện đo đạc và được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, ký duyệt ngày 31/12/2021,

- Giới cận như sau:

+ Phía Đông: Giáp đường Lê Duẩn rộng 32m.

+ Phía Tây: Giáp đường Quy hoạch số 2 rộng 16m.

+ Phía Nam: Giáp đường Trần Hào rộng 16m.



+ Phía Bắc: Giáp đường An Dương Vương rộng 25m.

- Diện tích đất đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nhà ở: Khoảng 21.596,42m² (được phân chia thành 02 khu: Khu HH-06-1: 11.060,36m² và Khu HH-06-2: 10.536,06m²).

- Chi tiết phân lô và giá khởi điểm: Theo Quyết định số 176/QĐ-STC ngày 19/12/2022 của Sở Tài chính tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa (kèm theo phụ lục giá khởi điểm đấu giá để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa).

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

+ Về Quy hoạch sử dụng đất: phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Tuy Hòa được UBND tỉnh phê duyệt (tại Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 31/12/2021).

+ Về Kế hoạch sử dụng đất: phù hợp với Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thành phố Tuy Hòa được UBND tỉnh phê duyệt (tại Quyết định số 525/QĐUBND ngày 14/4/2022).

- Quy hoạch xây dựng: Phù hợp quy hoạch xây dựng theo quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền (tại Quyết định số 4425/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND thành phố Tuy Hòa về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng các lô đất có ký hiệu 1,2,3,4,5,6, phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào đến đường số 14), thành phố Tuy Hòa).

- Hạ tầng kỹ thuật: Hiện trạng đã được san lấp mặt bằng và đầu tư hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh.

- Thông tin về dự án đầu tư: Căn cứ Quyết định số 965/UBND-ĐTĐD ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa. Các chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Diện tích sử dụng đất: Khoảng 21.596,42m² (trong đó: Khu HH-06-1: 11.060,36m² và Khu HH-06-2: 10.536,06m²).

+ Mục đích sử dụng đất: Đất ở đô thị.

+ Sản phẩm dịch vụ cung cấp: 140 căn nhà ở liên kế dạng hỗn hợp.

+ Quy mô xây dựng:

++ Số lượng nhà ở nhà đầu tư phải đầu tư xây dựng hoàn thiện phần thô và hoàn thiện mặt ngoài là 140 căn (Khu HH-06-1: 70 căn; Khu HH-06-2: 70 căn).

++ Diện tích đất xây dựng: Khoảng 19.748,42m² (Khu HH-06-1: Khoảng 10.136,36m² và Khu HH-06-2: Khoảng 9.612,06m²).

++ Số tầng: Tối đa là 7; 10 tầng theo Quy hoạch chi tiết được duyệt.

++ Chiều cao: Tối đa 36,2m (kể cả lô đất ghép).

++ Hệ số sử dụng đất: Khu HH-06-1: Tối đa 8 lần; Khu HH-06-2: Tối đa 6,8 lần.

++ Tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở: Tối đa 160.062,2m² (Khu HH-06-1: Tối đa 88.889,6m² và Khu HH-06-2: Tối đa 71.172,6m²)

++ Mật độ xây dựng: Khu HH-06-1: Khoảng 92%; Khu HH-06-2: Khoảng 91%.

- Loại nhà ở: Nhà ở liên kế dạng hỗn hợp.

- Quy mô dân số: Khoảng 560 người.

- Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở: Nhà đầu tư phải đầu tư xây dựng hoàn thiện phần thô và hoàn thiện mặt ngoài toàn bộ 140 căn (không phân lô, bán nền) trước khi bàn giao nhà cho khách hàng theo quy định tại khoản 3 Điều 13 của Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25/11/2014.

- Quỹ đất phát triển nhà ở xã hội: Không bố trí quỹ đất phát triển nhà ở xã hội theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP.

- Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh đã tổ chức đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng các lô đất ký hiệu 4, 5, 6 thuộc dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng các lô đất có ký hiệu 1, 2, 3, 4, 5, 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), phường 9, thành phố Tuy Hòa.

- Các nội dung khác: Theo chỉ tiêu quy hoạch xây dựng được duyệt (tại Quyết định số 4425/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND thành phố Tuy Hòa).
2. Mục đích, hình thức sử dụng đất, thời hạn sử dụng của thửa đất khi đấu giá quyền sử dụng đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

- Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời hạn sử dụng đất: Thời hạn sử dụng đất theo dự án đầu tư là 50 năm; người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

4. Thời gian, địa điểm xem tài sản và tham khảo hồ sơ đấu giá

a) Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá: Từ ngày 21/12/2022 đến 12/01/2023 tại nơi tọa lạc khu đất đấu giá (phường 9, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên).

b) Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ đấu giá (trong giờ hành chính): Từ ngày 21/12/2022 đến ngày 10/01/2023 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Phú Yên.

5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá

a) Thời gian bán hồ sơ tham gia đấu giá (trong giờ hành chính): Từ ngày 21/12/2022 đến 17 giờ 00, ngày 10/01/2023.

b) Địa điểm bán hồ sơ tham gia đấu giá: Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Phú Yên (Số 68 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên).

6. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá: 1.030.434.229.530 đồng (Một nghìn không trăm ba mươi tỷ bốn trăm ba mươi bốn triệu hai trăm hai mươi chín nghìn năm trăm ba mươi đồng).

7. Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước:

a) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: **4.000.000 đồng/hồ sơ**.

b) Tiền đặt trước: Tiền đặt trước: **206.086.845.906 đồng/hồ sơ** (Hai trăm lẻ sáu tỷ không trăm tám mươi sáu triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn chín trăm lẻ sáu đồng).

c) Thời gian nộp tiền đặt trước: Trong thời hạn 03 ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá.

d) Hình thức nộp tiền đặt trước: Nộp tiền mặt vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào một trong các tài khoản của Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Phú Yên:

- Tài khoản 1: Số 0751.0000.33579 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Phú Yên (Vietcombank Phú Yên).

- Tài khoản 2: Số 5901.0000.312584 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Phú Yên (BIDV Phú Yên).

8. Thời gian, địa điểm, đối tượng, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

a) Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá (trong giờ hành chính): Từ ngày 21/12/2022 đến 17 giờ 00, ngày 10/01/2023 tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Phú Yên (Số 68 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hòa, Phú Yên).

b) Đối tượng được tham gia đấu giá: Là tổ chức kinh tế (gọi là tổ chức tham gia đấu giá) có đủ năng lực về tài chính, không vi phạm pháp luật về kinh tế và đất đai, thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đất đai năm 2013.

c) Đối tượng không được tham gia đấu giá:

- Các đối tượng thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016.

- Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

d) Điều kiện khi đăng ký tham gia đấu giá: Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá phải đáp ứng các điều kiện sau:

(1) Có văn bản đề nghị tham gia đấu giá theo mẫu do tổ chức đấu giá phát hành.

(2) Có bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức tham gia đấu giá, kèm bản sao chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật của tổ chức tham gia đấu giá hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá.

(3) Có văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ đề xuất đầu tư theo quy định hiện hành của Pháp luật về Đầu tư năm 2020 (gồm mẫu A.I.1 và A.I.3 Phụ lục A ban hành kèm theo thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư); phải đảm bảo theo Quy hoạch chi tiết được duyệt tại Quyết định số 4425/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của UBND thành phố Tuy Hòa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng các lô đất có ký hiệu 1,2,3,4,5,6, phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào đến đường số 14), thành phố Tuy Hòa, Quyết định số 965/UBND-ĐTXD ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở tại lô đất ký hiệu 6 phía Đông đường Hùng Vương (đoạn từ đường Trần Hào - đường số 14), thành phố Tuy Hòa và quy chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành; đồng thời phải thể hiện rõ các thông số: Tổng diện tích xây dựng; mật độ xây dựng; số tầng; hệ số sử dụng đất; thời gian và tiến độ thực hiện dự án; tổng vốn đầu tư.

(4) Tổng vốn đầu tư dự án: Không thấp hơn số tiền = Giá khởi điểm đấu giá + Chi phí đầu tư xây dựng công trình (được xác định theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án số 965/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh Phú Yên).

(5) Thời gian nộp tiền sử dụng đất và các khoản nghĩa vụ tài chính có liên quan đến đất đai: Chủ đầu tư (tổ chức trúng đấu giá) sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá thực hiện nộp tiền sử dụng đất và các khoản nghĩa vụ tài chính có liên quan đến đất đai đúng thời gian vào ngân sách nhà nước theo Thông báo nộp tiền của cơ quan thuế ban hành, riêng tiến độ nộp tiền sử dụng đất như sau:

- Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, tổ chức trúng đấu giá phải nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo;

- Chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất, tổ chức trúng đấu giá phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo.

Trường hợp tổ chức trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền theo đúng tiến độ nộp tiền theo Thông báo của Cơ quan thuế thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại điểm d khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 6/15/2014 của Chính Phủ, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ.

(6) Tiến độ thực hiện dự án:

- Tiến độ đưa đất vào sử dụng: Trường hợp không được sử dụng trong thời

hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ thực hiện dự án kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2021 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đất đai.

- Tiến độ thực hiện dự án: 36 tháng, kể từ ngày được bàn giao đất trên thực địa, trong đó:

+ Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: Theo tiến độ thực hiện dự án và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật Nhà ở ngày 25/11/2014 và Điều 19 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/5/2015 của Chính phủ.

+ Hoàn tất thủ tục đầu tư: 12 tháng, kể từ ngày được bàn giao đất trên thực địa.

+ Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào khai thác: 24 tháng, kể từ ngày đủ điều kiện khởi công theo quy định pháp luật về xây dựng.

- Thời hạn hoạt động của dự án: Không quá 50 năm.

(7) Điều kiện về năng lực tài chính để bảo đảm việc sử dụng đất theo tiến độ của dự án đầu tư được quy định như sau:

- Tổ chức tham gia đấu giá phải “Có vốn thuộc sở hữu của mình để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư”. Việc xác định vốn thuộc sở hữu của người đăng ký tham gia đấu giá để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng vốn đầu tư được thể hiện trong: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán độc lập tại thời điểm gần nhất (năm đấu giá hoặc năm trước liền kề năm đấu giá) hoặc được ngân hàng thương mại nơi người đăng ký tham gia đấu giá mở tài khoản có văn bản xác nhận về số dư tiền gửi của người đăng ký tham gia đấu giá, thời điểm xác nhận số dư tài khoản tiền gửi không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

- Tổ chức tham gia đấu giá phải “Có khả năng huy động vốn để thực hiện dự án”. Việc chứng minh khả năng huy động vốn để thực hiện dự án thể hiện bằng người tham gia đấu giá được ít nhất 01 tổ chức tín dụng hoặc ngân hàng thương mại được phép hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam có cam kết bằng văn bản đảm bảo hỗ trợ nguồn vốn tín dụng để thực hiện dự án khi trúng đấu giá.

+ Đối với doanh nghiệp mới thành lập: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định căn cứ vào Giấy xác nhận số dư tài khoản của doanh nghiệp tại ngân hàng thương mại hoặc tổ chức tài chính khác. Ngày xác nhận số dư tài khoản không quá 30 ngày tính từ ngày nhà đầu tư nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

+ Đối với doanh nghiệp đang hoạt động từ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề xuất đầu tư dự án: Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định căn cứ vào Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của doanh nghiệp và Báo cáo chứng minh đã góp đủ vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án; đồng thời, nhà đầu tư phải có văn bản cam kết sử dụng vốn chủ sở hữu để triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ.

Báo cáo tài chính phải đầy đủ và đúng theo quy định tại Luật Kế toán năm 2015 và Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc Thông tư số 133/2016/TT -BTC ngày 26/8/2016 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp mà pháp luật quy định báo cáo tài chính hàng năm phải được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán (tại Điều 37 của Luật Kiểm toán độc lập năm 2011 và Điều 15 của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/02/2012 của Chính phủ hướng dẫn Luật Kiểm toán độc lập), phải nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

Trường hợp còn lại, nhà đầu tư có thể lựa chọn nộp: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính kèm theo một trong các tài liệu: Biên bản kiểm tra quyết toán thuế; Tờ khai tự quyết toán thuế có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai; tài liệu chứng minh việc nhà đầu tư đã kê khai quyết toán thuế điện tử; văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế về việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế (các Báo cáo trên phải có đầy đủ chữ ký theo quy định).

Báo cáo chứng minh đã góp đủ vốn chủ sở hữu để thực hiện dự án phải thể hiện việc góp vốn bằng hình thức chuyển khoản hoặc nộp tiền vào tài khoản của doanh nghiệp tại ngân hàng thương mại hoặc tổ chức tài chính khác.

Trường hợp tại cùng một thời điểm, nhà đầu tư tham gia nhiều dự án và các khoản đầu tư dài hạn khác (nếu có), nhà đầu tư phải lập danh mục dự án và các khoản đầu tư dài hạn khác và đảm bảo tổng số vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư đáp ứng đủ cho toàn bộ số vốn chủ sở hữu nhà đầu tư cam kết thực hiện cho tất cả các dự án và các khoản đầu tư dài hạn khác theo quy định.

Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các số liệu, tài liệu cung cấp liên quan đến vốn chủ sở hữu, danh mục dự án đang thực hiện, phân bổ vốn chủ sở hữu cho các dự án và các khoản đầu tư dài hạn khác đang thực hiện đến thời điểm đề xuất đầu tư dự án.

+ Căn cứ xác định có khả năng huy động vốn để thực hiện dự án: Nguồn vốn do nhà đầu tư huy động được xác định trên cơ sở cam kết hoặc thỏa thuận bằng văn bản giữa nhà cung cấp vốn (ngân hàng, tổ chức tài chính, công ty mẹ); đồng thời, nhà đầu tư phải có văn bản cam kết đáp ứng đủ các điều 8 kiện của nhà cung cấp vốn để được cấp vốn theo tiến độ thực hiện dự án. Tổng số vốn cam kết cung cấp của nhà cung cấp vốn tối thiểu phải bằng mức vốn nhà đầu tư phải huy động để thực hiện dự án.

9. Thời gian, địa điểm tổ chức cuộc buổi công bố giá

a) Thời gian tổ chức buổi công bố: Vào lúc **14 giờ 00, ngày 13/01/2023**.

b) Địa điểm đấu giá tài sản: Hội trường Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản Phú Yên (Số 68 Lê Duẩn, phường 7, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên).

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá

a) Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp.

b) Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

c) Bước giá: Bằng 5% giá khởi điểm của khu đất đấu giá (áp dụng trong trường hợp có từ 02 phiếu trả giá cao nhất bằng nhau trở lên phải tiếp tục đấu giá bằng lời nói hoặc bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá).

Cụ thể số tiền bước giá là: $1.030.434.229.530 \text{ đồng} \times 5\% = 51.521.711.476 \text{ đồng}$. Quy tròn: **51.522.000.000 đồng** (Bằng chữ: Năm mươi một tỷ năm trăm hai mươi hai triệu đồng).

Nơi nhận:

- Người có tài sản đấu giá;
- Người tham gia đấu giá;
- Các địa điểm niêm yết ĐGTS;
- Công TTĐTQG về Đấu giá TS;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu VT, hồ sơ ĐGTS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Duyên